

Số: 03/2024/QĐST-DS

Thành phố Lai Châu, ngày 13 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 26, Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 08/2024/TLST-DS ngày 09 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhân sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

+ Ông Bùi Thanh N, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Bản Huổi Én, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu.

Nơi ở hiện nay: Bản Chang Chảo Pá, xã H, huyện N, tỉnh Lai Châu.

+ Bà Điều Thi V, sinh năm 1979

Địa chỉ: Bản Chang Chảo Pá, xã H, huyện N, tỉnh Lai Châu

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp và là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn ông Bùi Thanh N và bà Điều Thị V: Bà Trần Thị Hòa – Văn phòng Luật sư Trần Hòa thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lai Châu.

Địa chỉ: Số nhà 22, đường Ngô Thị Định, tổ 9, phường T, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu

- Bị đơn.

+ Ông Lê Thanh T, sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ 19, phường T, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

+ Bà Nguyễn Thị Hồng D, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 19, phường T, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Lê Thanh T: Bà Dương Thị Thu Thanh, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ 10, phường T, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền phải trả: Ông Lê Thanh T và bà Nguyễn Thị Hồng D có nghĩa vụ trả cho ông Bùi Thanh N và bà Điều Thị V tiền mua xe ô tô biển kiểm soát 25C-034.29 số tiền 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*).

2.2. Về thời điểm trả cụ thể như sau:

+ Đợt 1: Ngày 01/6/2024 ông Lê Thanh T và bà Nguyễn Thị Hồng D có nghĩa vụ trả cho ông Bùi Thanh N và bà Điều Thị V số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

+ Đợt 2: Ngày 01/8/2024 ông Lê Thanh T và bà Nguyễn Thị Hồng D có nghĩa vụ trả cho ông Bùi Thanh N và bà Điều Thị V số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

+ Đợt 3: Ngày 01/10/2024 ông Lê Thanh T và bà Nguyễn Thị Hồng D có nghĩa vụ trả cho ông Bùi Thanh N và bà Điều Thị V số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

2.3. Về phương thức thanh toán: Chuyển khoản vào tài khoản tên ông Bùi Thanh N số tài khoản 3620218245 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) chi nhánh huyện P, tỉnh Lai Châu. Trong trường hợp ông Bùi Thanh N có thay đổi về tài khoản nhận tiền sẽ có trách nhiệm thông báo cho ông Lê Thanh T và bà Nguyễn Thị Hồng D biết.

Trong trường hợp ông Lê Thanh T và bà Nguyễn Thị Hồng D vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả tiền nào theo thỏa thuận nêu trên, thì ông Bùi Thanh N và bà Điều Thị V có quyền làm đơn gửi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu ông T, bà D thực hiện toàn bộ nghĩa vụ trả tiền còn nợ lại tính đến thời điểm ông T, bà D vi phạm nghĩa vụ trả tiền.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án chưa thi hành án thì bên phải thi hành án còn phải chịu thêm phần lãi suất đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Các đương sự phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm là: 3.750.000 đồng (*Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*), trong đó :

+ Nguyên đơn ông Bùi Thanh N và bà Điều Thị V phải chịu 1.875.000 đồng (*Một triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 6.004.000 đồng (*Sáu triệu không trăm linh bốn nghìn đồng*). Xác nhận nguyên đơn ông Bùi Thanh N và bà Điều Thị V đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho nguyên đơn ông Bùi Thanh N và bà Điều Thị V số tiền 4.129.000 đồng (*Bốn triệu một trăm hai mươi chín nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0000146 ngày 09/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

+ Bị đơn ông Lê Thanh T và bà Nguyễn Thị Hồng D phải chịu 1.875.000 đồng (*Một triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Người BVQVLIHP cho ND;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THADS TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Nga